

Số: 394/2023/QĐST-HNGĐ

Gò Công Tây, ngày 14 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 380/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Đoàn Ngọc L, sinh năm 1981. Địa chỉ: ấp 4, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

- *Bị đơn*: Lê Thị T, sinh năm 1987. Địa chỉ: ấp X, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đoàn Ngọc L và chị Lê Thị T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đoàn Ngọc L và chị Lê Thị T.

- Về con chung: Chị Lê Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Đoàn Lê Minh Đ, sinh ngày 03/10/2008 và Đoàn Ngọc Như Y, sinh ngày 06/02/2014. Anh L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Anh L, chị T trình bày không có.

- Về án phí: Anh L nộp toàn bộ là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh L đã nộp theo biên lai thu số 0012573 ngày 13/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây nên anh L được hoàn lại 150.000 đồng tiền chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tám